

Số: 15/2019/QĐST- HNGĐ

Tòa Chùa, ngày 28 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2019/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Anh **Nguyễn Trung K** – Sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Xã D, huyện TB, tỉnh Phú Thọ

- Chị **Nguyễn Thị P** – Sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Xã D, huyện TB, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: TDP TL, tt TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Anh Nguyễn Trung K và Chị Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Thị Minh T - Sinh ngày 20/10/2008 cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hàng tháng anh K phải cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng, trả vào ngày 15 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/6/2019 đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh K, chị P đã tìm hiểu Luật Hôn nhân và gia đình, thống nhất: Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

*** Tài sản chung, riêng, nợ phải trả, nợ thu về:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Nguyễn Trung K tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai T tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2010/00667 ngày 06/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Anh K đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị P có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Chi cục THADS huyện Tủa Chùa;
- Các đương sự;
- UBND xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn